TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **283**/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 11 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 390/2018/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa những người yêu cầu gồm:

- Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1976;

Nơi ĐKHKTT: Ngõ 38, tổ 11 Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Trú tại: P805, tòa CT3 Cầu Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1985;

Nơi ĐKHKTT: xã Nghĩa Hương, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

Trú tại: P805, tòa CT3 Cầu Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03/10/2018, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh V và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh V và chị H có một con chung là cháu Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 05/11/2016. Anh chị thỏa thuận giao cháu Kh cho chị H

trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 03 triệu đồng kể từ tháng 11/2018 cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Anh V và chị H tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến V và chị Nguyễn Thu H.

- Về con chung: Anh V và chị H có một con chung là cháu Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 05/11/2016. Giao cháu Kh cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3 triệu đồng kể từ tháng 11/2018 cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.

Anh V được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về lệ phí Tòa án: Anh V và chị H tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2014/06326 ngày 27/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh V và chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Nghĩa Hương, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu